

Số: 21/2019/QĐST - DS

Phú Lương, ngày 30 tháng 9 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 22/2019/TLST – DS ngày 04 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1958;

Địa chỉ: Xóm K, xã H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

- Bị đơn: Ông Đào Quang V, sinh năm 1943;

Địa chỉ: Xóm C, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

1. Bà Lưu Thị H, sinh năm 1964;

Địa chỉ: Xóm K, xã H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

2. Bà Liêu Thị B, sinh năm 1949;

Địa chỉ: Xóm C, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nội dung tranh chấp: Ông Đào Quang V nhất trí trả cho ông Nguyễn Văn H 35.414,6 m² đất rừng và toàn bộ tài sản là cây cối trên đất có vị trí thuộc thửa đất số 7 tờ bản đồ số 34 (Bản đồ địa chính xã H, huyện Phú Lương) theo Kết quả đo đạc hiện trạng của đơn vị SGD kèm theo Biên bản thẩm định tại chỗ ngày 20/9/2019 của Tòa án. Các bên công nhận quyền sử dụng đất và quyền sở hữu tài sản là toàn bộ cây cối trên diện tích 35.414,6m² đất rừng thuộc thửa đất

số 7 tờ bản đồ số 34 (Bản đồ địa chính xã H, huyện Phú Lương) theo giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất số BU 051071 ngày 10/11/2014 của ông Nguyễn Văn H (Kèm theo vị trí hiện trạng thửa đất đo vẽ ngày 20/9/2019)

- Về Chi phí tổ tụng khác: Nguyên đơn là ông Nguyễn Văn H tự nguyện chịu các khoản chi phí tố tụng khác. Xác nhận ông H đã nộp tạm ứng đủ số tiền chi phí tố tụng khác là 10.500.000 đồng, bao gồm:

+ Chi phí đo đạc: 5.500.000 đồng (Năm triệu năm trăm nghìn đồng);

+ Chi phí Thẩm định: 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng);

+ Chi phí định giá: 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

- Về án phí: Miễn án phí DSST cho các đương sự vì các đương sự là người cao tuổi. Trả lại ông Nguyễn Văn H số tiền 8.110.000 đồng (Tám triệu một trăm mười nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0018842 ngày 04/6/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện P;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS huyện P;
- UBND huyện P;
- UBND xã H, H, P;
- UBND xã P, H. Đ
- Lưu hồ sơ vụ án, bộ phận DS.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Tất Thắng